

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T
TỈNH PH

Số: 135 /2020/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

T s, ngày 03 tháng 09 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 182/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/08/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Phùng Thị H, sinh năm 1981

Trú tại: Xóm Thích, xã T, huyện T, tỉnh Ph.

Bị đơn: Anh Hà Văn H, sinh năm 1978

Trú tại: Xóm Thích, xã T, huyện T, tỉnh Ph.

- Căn cứ vào các điều 212, 213 và khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH - 14 về án phí lệ phí Tòa án.

- Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27/08/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 08 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phùng Thị H và anh Hà Văn H.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Giao cháu Hà Thị Thúy H, sinh ngày 01/12/2004 cho chị Phùng Thị H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu H khôn lớn thành niên. Giao cháu Hà Minh Th, sinh ngày 22/02/2014 cho anh Hà Văn H được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cháu Th khôn lớn thành niên.

Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau và có quyền thăm gặp con chung không ai được ngăn cấm, cản trở.

- **Về tài sản chung, tài sản riêng:** Chị H, anh H đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ, vay cho vay:** Chị H, anh H đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công sức:** Chị H, anh H đều xác nhận vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Miễn án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Phùng Thị H và anh Hà Văn H.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS huyện, tỉnh
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã T
- Các đương sự;
- Lu HS + VP.

THẨM PHÁN

Tạ Đình Quang